

Số: 117 /QĐ-THĐL

Hải An, ngày 14 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai các khoản thu năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐĂNG LÂM

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của kế toán nhà trường, các đoàn thể trong nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai các khoản thu năm học 2025 - 2026; (kèm theo danh sách các khoản thu năm học 2025 - 2026).

Điều 2. Bộ phận văn phòng chịu trách nhiệm niêm yết công khai tại bản tin nhà trường và website theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban giám hiệu, bộ phận kế toán tài chính và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu :VT



Phạm Thị Thúy Hải

TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐĂNG LÂM**CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2025 - 2026***DVT: Đồng*

ST T	Nguồn quỹ	Mức thu 1hs/tháng (năm)	Sĩ số học sinh	Công văn hướng dẫn thu
1	BHYT	Thu theo quy định của BHXH	2155	Theo CV 573/BHXH-THU của BHXH Hải An

b. Thu theo Nghị quyết 02/2022/NQ – HĐND và nghị quyết 08/2022/NQ-HĐND.*DVT: Đồng*

TT	Danh mục các khoản thu	Mức thu 1 học sinh
1	Tiền ăn (đã bao gồm chất đốt)	30.000 đ/ngày
2	Mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú (mua sắm vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân)	
a	Đối với học sinh mới tuyển hoặc trang bị lần đầu - Khối 1	360.000 đ/năm
b	Khối 2,3,4,5	200.000 đ/năm
3	Chăm sóc bán trú:	150.000 đ/tháng
4	Quản lý trẻ/học sinh ngoài giờ hành chính (đầu giờ học và sau khi kết thúc buổi học khi cha mẹ học sinh, trẻ em có nhu cầu tối đa không quá 03 giờ/ngày	10.000 đ/giờ
	Học sinh khối 1,2,3,4,5	240.000 đ/tháng

5	Dạy học 2 buổi/ngày đối với học sinh tiểu học (hỗ trợ mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, điện nước)	30.000 đ/tháng
6	Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài	150.000đ/tháng
7	Kỹ năng sống	50.000đ/tháng
8	Nước uống học sinh	10.000đ/tháng
9	Trông xe đạp cho học sinh	30.000đ/tháng
	Cộng	

KẾ TOÁN

Dương Minh Nguyệt

Hải An, ngày 14 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Thuý Hải